

Số: 53/2025/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 12 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị N, sinh năm 2005. Nơi ĐKKHKT: xóm N, xã Y, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: xóm H, xã Y, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh Bùi Văn H, sinh năm 2000. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: xóm N, xã Y, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị N và anh Bùi Văn H như sau:

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Bùi Thị N và anh Bùi Văn H thuận tình ly hôn.

2.2. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về công nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí: Chị Bùi Thị N tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Bùi Thị N đã nộp theo biên lai số 0000628 ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại chị Bùi Thị N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 15 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Yên Phú (Theo đăng ký kết hôn số 16 ngày 08/5/2023);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lò Văn Dân